

Trà Vinh, ngày 17 tháng 4 năm 2023

Số: 22 /KH-BCĐ

## KẾ HOẠCH

### Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới tỉnh Trà Vinh năm 2023

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy Trà Vinh về xây dựng tỉnh Trà Vinh đạt chuẩn nông thôn mới trước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh thông qua Đề án xây dựng tỉnh Trà Vinh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 18/01/2023 của Tỉnh ủy Trà Vinh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và xây dựng hệ thống chính trị năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 2366/QĐ-UBND ngày 09/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Căn cứ Quyết định số 1416/QĐ-UBND ngày 28/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025;

Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia và Phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 (*Ban Chỉ đạo tỉnh*) ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

a) Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 là căn cứ để các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2023.

b) Xây dựng nông thôn mới phải được tiến hành một cách thường xuyên, liên tục và đi vào chiều sâu, bền vững; phát huy tính năng động, sáng tạo và sự tham gia tích cực của người dân, khắc phục khó khăn để thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; tập trung thực hiện các

Chương trình chuyên đề đề có sự chuyển biến rõ nét về phát triển kinh tế nông thôn tổng hợp, nâng cao hiệu quả hoạt động của các hợp tác xã, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã khởi nghiệp, thực hiện có hiệu quả Chương trình OCOP; quan tâm hơn nữa đến văn hóa, nhất là văn hóa ứng xử; chú trọng môi trường, nhất là nước sạch, xử lý rác thải, nước thải sinh hoạt, công trình vệ sinh hộ gia đình, phân loại rác thải tại nguồn; đẩy mạnh chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, đẩy mạnh phát triển du lịch nông thôn, chú trọng an ninh trật tự. Quan tâm hơn nữa đến các xã có đông đồng bào dân tộc; các xã, huyện được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới phải thường xuyên rà soát, nâng cao chất lượng các tiêu chí, để đảm bảo tiếp tục duy trì, đáp ứng đầy đủ mức đạt chuẩn theo Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025 và phấn đấu xây dựng xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu để đảm bảo tính liên tục, bền vững.

## 2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 trong phạm vi, lĩnh vực ngành quản lý; tập trung chỉ đạo quyết liệt, có trọng tâm, trọng điểm, đề ra giải pháp toàn diện, đảm bảo tính khả thi phù hợp với điều kiện tình hình thực tế tại địa phương; lồng ghép có hiệu quả các nguồn lực xây dựng nông thôn mới trên địa bàn.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể căn cứ chức năng, nhiệm vụ của đơn vị tăng cường trao đổi, phối hợp, hỗ trợ các địa phương tổ chức thực hiện; chủ động đánh giá, hoàn thiện hồ sơ và tổ chức kiểm tra, thẩm định các tiêu chí tại các huyện, xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023 đảm bảo đầy đủ, kịp thời và đúng quy định.

## II. MỤC TIÊU

1. Có thêm 01 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Trà Cú*) và 01 đơn vị cấp huyện đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*huyện Cầu Kè*).

2. Có 10 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, gồm: Xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè; Hiệp Thạnh, thị xã Duyên Hải; Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải; Hiệp Mỹ Tây, Hiệp Hòa, huyện Cầu Ngang; Tập Sơn, huyện Trà Cú; Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần; Tân An, An Trường A, huyện Càng Long; Mỹ Chánh, huyện Châu Thành. Cùng 03 xã phấn đấu đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023 (*gồm: Xã Phong Thạnh, huyện Cầu Kè; Ngãi Hưng, huyện Tiểu Cần và Long Hiệp, huyện Trà Cú*).

3. Phấn đấu có thêm ít nhất 02 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu.

4. Bình quân tiêu chí toàn tỉnh đạt trên 18 tiêu chí/xã (*đánh giá theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025*).

5. Phấn đấu 75% số xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đều được nâng cao chất lượng theo đúng quy định của Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

6. Phần đầu tăng tỷ lệ áp văn hóa và áp nông thôn mới lên mức 100%; Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa, nông thôn mới lên mức 98% (các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu phải đạt ít nhất 01 áp nông thôn mới kiểu mẫu).

### III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

#### 1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành

a) Thường xuyên kiện toàn, nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các cấp và hệ thống tổ chức, hoạt động của Văn phòng Điều phối nông thôn mới các cấp trong tỉnh theo hướng chuyên nghiệp và đúng quy định của Trung ương.

b) Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh được giao nhiệm vụ chủ trì, phối hợp và hướng dẫn thực hiện các tiêu chí nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tiếp tục rà soát, bổ sung, điều chỉnh các văn bản hướng dẫn cụ thể từng tiêu chí do đơn vị quản lý, phụ trách để thực hiện Chương trình trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương giai đoạn 2021 - 2025. Đồng thời, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện của các địa phương và tổng hợp báo cáo kết quả gửi về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh.

#### 2. Nâng cao hiệu quả công tác thi đua, tuyên truyền

a) Tiếp tục xác định công tác tuyên truyền, vận động là việc làm thiết thực, thường xuyên và liên tục. Các ngành, các cấp tổ chức quán triệt, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025, trong đó lưu ý xây dựng nội dung và đổi mới phương pháp tuyên truyền cho phù hợp với xu hướng chuyển đổi số, chú trọng truyền thông về chính sách trong Chương trình xây dựng nông thôn mới theo đúng tinh thần Thông báo số 387/TB-VPCP ngày 22/12/2022 của Văn phòng Chính phủ kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc về Truyền thông chính sách: Nhận thức - Hành động - Nguồn lực.

b) Tiếp tục thực hiện Phong trào thi đua "Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025" và các Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", xây dựng cảnh quan môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp. Có cơ chế bình xét, khen thưởng nhằm khuyến khích mọi tầng lớp Nhân dân và hệ thống chính trị thi đua đạt các mục tiêu của Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổ chức tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân, hợp tác xã, cá nhân tiêu biểu có nhiều đóng góp trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu.

#### 3. Công tác đào tạo, tập huấn

a) Tiếp tục thực hiện đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp trong tỉnh, nhất là cấp huyện, xã, ấp; ưu tiên các chuyên đề hướng dẫn triển khai các nội dung, quy định

mới của Trung ương, của tỉnh ban hành cho giai đoạn 2021 - 2025, cụ thể: Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới; quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; hướng dẫn thực hiện các bộ tiêu chí (*xã, huyện, tỉnh*) đạt chuẩn nông thôn mới; quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị xét, công nhận xã, huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; 06 chương trình chuyên đề phục vụ xây dựng nông thôn mới... Trong đó, nghiên cứu, tổ chức 01 - 02 lớp tập huấn gắn với học tập kinh nghiệm về xây dựng nông thôn mới ở một số địa phương triển khai có hiệu quả trong và ngoài tỉnh.

b) Tiếp tục tham gia các lớp tập huấn nâng cao nhận thức, kiến thức, trình độ chuyên môn, năng lực, kỹ năng, quản lý điều hành và thực thi cho cán bộ tham mưu xây dựng nông thôn mới các cấp do Trung ương tổ chức.

#### **4. Phát triển sản xuất gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; đẩy mạnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP)**

Đẩy mạnh tiến độ thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với phát triển nông nghiệp xanh, sạch, nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu và chỉ dẫn địa lý để tăng sức cạnh tranh, bảo đảm đầu ra cho hàng hóa nông sản trên thị trường trong nước và xuất khẩu. Tăng cường ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất; khai thác tối đa tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương; khuyến khích, hỗ trợ phát triển liên doanh, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững, sản xuất theo quy mô hàng hóa lớn, nhất là đối với các ngành hàng chủ lực của tỉnh. Quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các hợp tác xã nông nghiệp phát triển, ưu tiên các hợp tác xã có mô hình sản xuất hiệu quả, áp dụng công nghệ cao, có liên doanh, liên kết hiệu quả. Xây dựng các mô hình phát triển kinh tế du lịch gắn với phát triển sản xuất nông nghiệp tại địa phương như: Mô hình du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái, du lịch gắn với phát triển nông nghiệp, nông thôn...; xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình “*mỗi xã một sản phẩm*” tỉnh Trà Vinh năm 2023; quản lý chặt chẽ và nâng hạng sao các sản phẩm đã đạt OCOP.

#### **5. Đẩy mạnh phát triển giáo dục, y tế, bảo vệ môi trường và xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh trật tự xã hội ở nông thôn**

a) Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ Nhân dân thực hiện các nội dung về phát triển văn hóa xã hội, môi trường, đảm bảo an ninh trật tự ở nông thôn. Xây dựng nhiều mô hình ấp văn hóa, nông thôn mới hướng đến xây dựng ấp nông thôn mới kiểu mẫu và xã nông thôn mới kiểu mẫu.

b) Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; đảm bảo duy trì tỷ lệ học sinh trong độ tuổi đến trường theo chỉ tiêu được giao; nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu và khám chữa bệnh; tăng cường tuyên truyền vận động hộ gia đình tham gia mua BHYT tự nguyện, đồng thời thực hiện tốt chính sách bảo hiểm y tế cho người dân nông thôn, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc. Duy trì và nâng cao các tiêu chí trong xây dựng chuẩn quốc gia về y tế xã.

c) Giữ gìn an ninh trật tự ở nông thôn; chú trọng xây dựng và nhân rộng mô hình tự quản về an ninh trật tự ở khu dân cư; phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể và người có uy tín trong cộng đồng.

#### **6. Về tăng cường thu hút các nguồn lực xây dựng các công trình cơ sở hạ tầng ở nông thôn**

a) Tiếp tục thực hiện huy động nguồn lực cho xây dựng nông thôn mới để nâng cấp cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và nâng cao đời sống của người dân trên địa bàn xã, ấp, ưu tiên đối với các lĩnh vực: Giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sạch,... Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn lồng ghép từ các Chương trình, dự án của Trung ương đảm bảo đồng bộ, tránh trùng lặp, lãng phí. Đẩy mạnh xã hội hóa nguồn lực, huy động nguồn lực tại chỗ, phát huy vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng nông thôn mới, vận động các tổ chức, doanh nghiệp đóng góp cùng chung sức xây dựng nông thôn mới. Tập trung nâng cấp các công trình hiện có, bảo tồn các công trình lịch sử, văn hóa.

b) Bố trí ngân sách địa phương các cấp (*tỉnh, huyện*), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng, các nguồn lực khác từ các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, từ xã hội, nguồn vốn đóng góp của Nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức quốc tế để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới.

#### **7. Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình chuyên đề**

Các sở, ngành và địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương tham mưu ban hành (*đối với Chương trình chưa ban hành*) và tổ chức thực hiện 06 Chương trình chuyên đề để xây dựng nông thôn mới đi vào chiều sâu, cụ thể: (i) Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; (ii) Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; (iii) Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; (iv) Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021 - 2025; (v) Chương trình nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; (vi) Chương trình mỗi xã một sản phẩm (*OCOP*) giai đoạn 2021 - 2025.

### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 từ nguồn ngân sách Trung ương và nguồn ngân sách địa phương theo quy định. Lồng ghép nguồn lực từ Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chương trình, dự án khác thực hiện trên địa bàn tỉnh đảm bảo hiệu quả, tránh trùng lặp. Đồng thời, huy động các nguồn hỗ trợ, giúp đỡ từ các cá nhân, tổ chức và các nguồn lực huy động hợp pháp khác.

## V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ các nội dung và nhiệm vụ của Kế hoạch này và theo chức năng, nhiệm vụ được phân công, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Ban Chỉ đạo cấp huyện tổ chức thực hiện như sau:

### 1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp và Quyết định số 114/QĐ-UBND ngày 18/01/2021 ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 324/QĐ-TTg ngày 02/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể phát triển nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu vùng đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1122/QĐ-UBND ngày 11/6/2021; Kế hoạch số 32/KH-UBND ngày 23/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 06/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 39/KH-UBND ngày 24/5/2021 thực hiện Chương trình số 13-CTr/TU ngày 26/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy phát triển kinh tế nông nghiệp đến năm 2025; Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 22/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chiến lược phát triển nông nghiệp nông thôn bền vững tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2022 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 19/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

b) Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 20/7/2021 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 54/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh; triển khai thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TU ngày 13/4/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong phát triển sản phẩm OCOP, xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu hàng hóa trên địa bàn tỉnh; xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mỗi xã phường một sản phẩm năm 2022 và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả; đào tạo, tập huấn cho các đối tượng có tiềm năng phát triển sản phẩm OCOP; phối hợp với các sở, ngành, địa phương rà soát, đánh giá tiêu chuẩn chất lượng các sản phẩm chủ lực hiện có, định hướng cho các tổ chức, cá nhân nâng cao chất lượng sản phẩm theo tiêu chí sản phẩm OCOP; hỗ trợ kết nối giữa các doanh nghiệp phát triển thị trường tiêu thụ sản phẩm theo Kế hoạch số 82/KH-UBND ngày 08/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

c) Tham mưu triển khai thực hiện các Chương trình chuyên đề năm 2023: Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới; Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông

thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới; Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

d) Phối hợp với các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan: Đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ và cư dân nông thôn, nâng cao chất lượng các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp, nhất là Phong trào thi đua “*Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021 - 2025; thường xuyên tổ chức kiểm tra, rà soát tình hình thực hiện xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao đối với các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới giai đoạn 2013 - 2020, kịp thời đôn đốc, hỗ trợ tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí để đáp ứng đầy đủ theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, tổ chức kiểm tra, đánh giá đối với các xã, huyện đăng ký đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu theo kế hoạch để có biện pháp hỗ trợ kịp thời nhằm thực hiện đạt các chỉ tiêu đề ra.

đ) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các nội dung tiêu chí của địa phương do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phụ trách.

## **2. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

a) Tham mưu triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã.

b) Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành và địa phương tiến hành rà soát nhu cầu vốn đầu tư để hoàn thành các tiêu chí của các xã còn lại; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí để thực hiện; đề xuất các giải pháp tập trung huy động nguồn vốn từ việc thực hiện lồng ghép các chương trình, dự án, ưu tiên cho các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện Trà Cú đạt chuẩn nông thôn mới và huyện Cầu Kè đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; tham mưu chỉ đạo tăng cường công tác giải ngân các nguồn vốn thực hiện chương trình, nhất là các nguồn vốn của Trung ương.

c) Tiếp tục chủ trì, phối hợp với các sở, ngành và địa phương thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Kế hoạch và Đầu tư phụ trách.

**3. Sở Tài chính:** Tiếp tục phối hợp các ngành tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ nguồn vốn sự nghiệp; phối hợp với Kho bạc Nhà nước Trà Vinh, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan hướng dẫn việc quản lý, thanh quyết toán đối với nguồn vốn đầu tư, vốn sự nghiệp của Trung ương, của tỉnh thực hiện Chương trình.

## **4. Sở Xây dựng**

a) Phối hợp với các địa phương tuyên truyền các tiêu chí, mẫu nhà ở đạt chuẩn của Bộ Xây dựng để trong quá trình sửa chữa, xây mới nhà ở, người dân có

những điều chỉnh hợp lý, không để phát sinh nhà tạm, nhà không đạt chuẩn nhằm giữ vững và nâng chất tiêu chí về Nhà ở dân cư trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của các xã.

b) Tiếp tục phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan và Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát nhu cầu về nhà ở trên địa bàn các xã, để có kế hoạch thực hiện việc lồng ghép các chương trình, chính sách hỗ trợ về nhà ở như: Chương trình phát triển nhà ở, nhà ở cho các đối tượng hộ nghèo, hộ người có công với cách mạng theo quy định,... khi có chính sách triển khai thực hiện. Ưu tiên các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trong năm 2023 theo Kế hoạch.

c) Tiếp tục hỗ trợ các huyện: Trà Cú, Cầu Kè hoàn thành tiêu chí quy hoạch liên quan đến xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và 10 xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trong năm 2023 theo Kế hoạch.

d) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Xây dựng phụ trách.

### **5. Sở Giao thông vận tải**

a) Tiếp tục kiểm tra thực tế nhu cầu đầu tư còn lại của các tuyến đường giao thông nông thôn của các xã; xác định tuyến đường cần thiết đầu tư nâng cấp hoặc xây mới để hoàn thành tiêu chí trong năm, dự kiến kinh phí đầu tư của các tuyến đường; phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Văn phòng Điều phối nông thôn mới, các sở, ngành có liên quan và địa phương đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh lồng ghép và phân bổ kinh phí để thực hiện; phối hợp, hỗ trợ các huyện Trà Cú, Cầu Kè hoàn thành tiêu chí huyện nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

b) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Giao thông vận tải phụ trách.

### **6. Sở Công Thương**

a) Chỉ đạo các đơn vị điện lực, các tổ chức điện nông thôn tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng điện an toàn tiết kiệm và hiệu quả, góp phần gia tăng số hộ sử dụng điện thường xuyên an toàn từ các nguồn trên địa bàn quản lý.

b) Tiếp tục phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện tốt Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) trên địa bàn tỉnh.

c) Thường xuyên theo dõi hỗ trợ, hướng dẫn địa phương kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí do Sở Công Thương phụ trách.

### **7. Sở Giáo dục và Đào tạo**

a) Tiếp tục phối hợp với các địa phương chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn các trường học rà soát đối chiếu với tiêu chuẩn quy định về hiện trạng cơ sở vật chất, sắp xếp, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiện có. Qua đó,



tăng cường tham mưu Ban Chỉ đạo kịp thời xử lý những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

b) Tập trung chỉ đạo các trường THPT thuộc huyện Trà Cú, Cầu Kè tăng cường rà soát lập kế hoạch thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia theo quy định để góp phần xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao.

c) Tiếp tục duy trì và giữ vững kết quả phổ cập giáo dục, thường xuyên quán triệt, triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của Trung ương và địa phương về phổ cập giáo dục; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đội ngũ cán bộ, giáo viên và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về vị trí, vai trò của giáo dục trong thời kỳ đổi mới góp phần phát triển giáo dục và đào tạo.

d) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Giáo dục và Đào tạo phụ trách.

### **8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

a) Tiếp tục thực hiện đa dạng hóa công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức về văn hóa, nông thôn mới, ý thức chấp hành pháp luật, khả năng tự lực, tự cường, vươn lên thoát nghèo và làm giàu chính đáng của người dân; đẩy mạnh các hoạt động văn hóa, thể thao, nâng cao chất lượng phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*" gắn với xây dựng nông thôn mới như: Tổ chức các lớp tập huấn công tác xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, gia đình, thể dục thể thao gắn với xây dựng nông thôn mới cho cán bộ cơ sở; Liên hoan gia đình văn hóa tiêu biểu; duy trì hoạt động và triển khai nhân rộng mô hình "*Tuyên truyền giáo dục, đạo đức lối sống*", "*Phòng, chống bạo lực gia đình*", thực hiện lồng ghép thí điểm "*Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình*".

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan và địa phương tiếp tục kiểm tra thực tế nhu cầu xây mới, nâng cấp, sửa chữa các nhà văn hóa xã, ấp; từng bước xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở; tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao nhằm khai thác và phát huy có hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, nâng cao đời sống tinh thần cho Nhân dân. Đồng thời tiếp tục tham mưu xây dựng chương trình phát triển du lịch nông thôn, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025. Phối hợp hỗ trợ, hướng dẫn các điểm du lịch cộng đồng được chứng nhận sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm.

c) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phụ trách.

### **9. Sở Thông tin và Truyền thông**

a) Chỉ đạo các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông tiếp tục đầu tư, nâng cấp, mở rộng cơ sở hạ tầng, mạng lưới, nâng cao chất lượng dịch vụ bưu chính, viễn thông, phục vụ nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới của ngành thông tin và

truyền thông trên địa bàn tỉnh; phối hợp với địa phương thực hiện tốt nội dung tiêu chí 8 về Thông tin và Truyền thông theo Quyết định số 1127/QĐ-BTTTT ngày 22/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Tiếp tục triển khai thực hiện tốt Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 953/QĐ-BTTTT ngày 25/5/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch triển khai hiệu quả việc giao doanh nghiệp cung ứng dịch vụ BCCI đảm nhận một số công việc tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính” năm 2022; đẩy mạnh phát triển dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các điểm giao dịch của Bưu điện.

c) Tiếp tục đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung phục vụ công tác chỉ đạo điều hành (*Quản lý văn bản và điều hành, Một cửa điện tử, ISO điện tử,...*) tại 100% xã trong tỉnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đào tạo, tập huấn về công nghệ thông tin, sử dụng các phần mềm ứng dụng, các thiết bị truyền thanh cơ sở, công tác tuyên truyền đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

d) Phối hợp với địa phương hỗ trợ, hướng dẫn các xã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2016 - 2020 nâng cao chất lượng nội dung tiêu chí số 8 về Thông tin và Truyền thông đáp ứng theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp triển khai thực hiện Quyết định số 2212/QĐ-UBND ngày 14/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

e) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Thông tin và Truyền thông phụ trách.

## **10. Cục Thống kê tỉnh**

a) Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1245/QĐ-BKHĐT ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư công bố các chỉ tiêu về Hợp tác xã và Khu công nghiệp và ban hành quy trình thu thập, tổng hợp và tính toán tiêu chí về Thu nhập thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 421/KH-CTK ngày 02/8/2022 của Cục Thống kê tỉnh triển khai nghiệp vụ và Công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định tiêu chí Thu nhập trên địa bàn các xã giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tiếp tục phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tập huấn, cập nhật hướng dẫn cách tính toán thu nhập bình quân đầu người đúng theo quy định của Trung ương. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Cục Thống kê phụ trách.

## 11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Tham mưu triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo, nhất là chính sách hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ cận nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản để giúp hộ thoát nghèo bền vững; tham mưu triển khai tốt Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND ngày 19/3/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về chính sách hỗ trợ cải thiện nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025.

b) Tiếp tục tăng cường tổ chức đào tạo nghề cho người lao động ở nông thôn (*chú trọng đào tạo các ngành nghề phù hợp với nhu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp, phù hợp với điều kiện, hoàn cảnh và khả năng của từng người lao động*); đồng thời, gắn với hoạt động vay vốn ưu đãi từ Chương trình cho vay của Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển sản xuất, tạo việc làm. Tiếp tục tổ chức tư vấn, giới thiệu, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động thông qua các cuộc hội thảo việc làm, tư vấn trực tiếp tại cộng đồng.

c) Tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả các dự án Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 trong năm 2023. Trong đó, tập trung nhân rộng các mô hình giảm nghèo hiệu quả, mô hình sinh kế, phát huy các sáng kiến giảm nghèo dựa vào cộng đồng; triển khai các mô hình hợp tác, liên kết giữa các hộ nghèo với doanh nghiệp trong sản xuất, bao tiêu sản phẩm.

d) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phụ trách.

## 12. Sở Y tế

a) Phối hợp chặt chẽ với địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai, hỗ trợ các cơ sở y tế thu thập thông tin và cập nhật dữ liệu sức khỏe người dân trên địa bàn. Hướng dẫn và cài đặt ứng dụng tư vấn sức khỏe từ xa và Sở Sức khỏe điện tử khi đi thu thập thông tin lập hồ sơ sức khỏe điện tử; kết hợp tuyên truyền, in pano gắn ở các điểm công cộng để người dân biết và thực hiện theo hướng dẫn,...

b) Tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện duy trì số xã được công nhận đạt tiêu chí quốc gia về y tế xã; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động các cơ sở sản xuất, hộ kinh doanh thực phẩm tuân thủ các quy định về đảm bảo an toàn thực phẩm.

c) Tổ chức thực hiện các công trình y tế thuộc các dự án đầu tư cho hệ thống y tế cơ sở (*cải tạo nâng cấp 16 trạm y tế*); phối hợp với Bảo hiểm xã hội, các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tăng cường công tác tuyên truyền về quyền lợi khi tham gia BHYT và vận động người dân tham gia BHYT tự nguyện, nhằm tăng tỷ lệ bao phủ của BHYT tại các địa phương.

d) Tiếp tục tăng cường chỉ đạo, giám sát các đơn vị trực thuộc thực hiện các hoạt động thường xuyên, nhằm đảm bảo đạt mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh năm 2023.

đ) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Y tế phụ trách.

### 13. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tiếp tục kiểm tra việc thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TU ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 17/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh gắn với việc xây dựng cảnh quan môi trường, tuyến đường hoa, tuyến đường xanh - sạch - đẹp, công tác thu gom, xử lý rác thải, công tác vệ sinh môi trường cơ quan. Đôn đốc khắc phục các điểm ô nhiễm môi trường.

b) Phối hợp với các ngành có liên quan hướng dẫn, hỗ trợ và xác nhận đối với các tiêu chí môi trường theo quy định (*tiêu chí môi trường và chất lượng môi trường sống, tiêu chí cảnh quan môi trường*) đối với các xã xây dựng nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, xã nông thôn mới kiểu mẫu; hướng dẫn, hỗ trợ và xác nhận huyện Trà Cú thực hiện tiêu chí môi trường và chất lượng môi trường sống theo bộ tiêu chí huyện nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025; hướng dẫn, hỗ trợ và xác nhận huyện Cầu Kè thực hiện tiêu chí môi trường và chất lượng môi trường sống theo bộ tiêu chí huyện nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.

c) Theo dõi, kiểm tra và hướng dẫn địa phương thực hiện Quyết định số 1446/QĐ-UBND ngày 23/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Đề án tăng cường năng lực và hạ tầng kỹ thuật thực hiện quản lý chất thải rắn; hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện thủ tục đất đai, môi trường liên quan đến đầu tư nhà máy xử lý chất thải rắn Trà Vinh công suất 500 tấn/ngày.

d) Tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường các huyện, thị xã, thành phố hướng dẫn các cơ sở sản xuất kinh doanh thực hiện các thủ tục về môi trường đúng theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

đ) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện tiêu chí của các địa phương do Sở Tài nguyên và Môi trường phụ trách.

### 14. Sở Nội vụ

a) Triển khai thực hiện Kế hoạch bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã giai đoạn 2021 - 2025 thực hiện theo Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành kèm theo Quyết định số 1208/QĐ-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Chỉ đạo Ban Thi đua - Khen thưởng trực thuộc Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn thực hiện các thủ tục thi đua - khen thưởng; tổng hợp danh sách và đề xuất khen thưởng cấp tỉnh, cấp nhà nước đối với xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu; huyện nông thôn mới, huyện nông thôn mới nâng cao theo quy định hiện hành.

c) Thường xuyên theo dõi hỗ trợ, hướng dẫn địa phương kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí do Sở Nội vụ phụ trách.

### 15. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Tổ chức thực hiện tốt các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ ANTQ; xây dựng lực lượng nòng cốt giữ gìn ANTT ở cơ sở

trong sạch, vững mạnh; tiếp tục thực hiện Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định khu dân cư, xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

b) Tiếp tục quán triệt nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thực hiện đúng Kế hoạch số 80/KH-CCT của Cục Chính trị, Hướng dẫn số 82/HD-CCT; Hướng dẫn số 138/HD-CCT của Cục Chính trị Quân khu về thực hiện phong trào thi đua “*Lực lượng vũ trang Quân khu chung sức xây dựng nông thôn mới*”.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 06/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

#### **16. Đề nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh**

a) Chủ động phối hợp với các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền; thực hiện có hiệu quả các phong trào, cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023; đồng thời giám sát việc tiếp thu, giải trình, khắc phục những hạn chế trong xây dựng nông thôn mới mà người dân không đồng tình.

b) Đẩy mạnh công tác giám sát, phản biện xã hội đối với quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững.

**17. Các tổ chức chính trị - xã hội và tổ chức xã hội:** Đề nghị Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh đoàn Trà Vinh, Hội Cựu Chiến binh tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh: Theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi quản lý của đơn vị, theo hướng dẫn của Trung ương chủ động lựa chọn những nội dung thiết thực, phối hợp để tuyên truyền, vận động, khích lệ, động viên các cá nhân, tổ chức cùng đồng lòng chung sức xây dựng nông thôn mới. Lựa chọn, nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, mô hình bảo vệ môi trường, gương người tốt, việc tốt,... trong đoàn viên, hội viên. Đồng thời, tập trung xây dựng các mô hình mới hướng tới xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu và huyện nông thôn mới nâng cao.

**18. Đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh, Báo Trà Vinh:** Tiếp tục bố trí thời gian và thời lượng thích hợp để phát sóng chuyên mục về xây dựng nông thôn mới; tăng cường, lồng ghép mở thêm các chuyên mục về triển khai thực hiện các nội dung Chương trình nông thôn mới nói chung và chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nói riêng ở các địa bàn, khu vực nhất là vùng đồng bào dân tộc, vùng khó khăn, trong đó, tập trung tuyên truyền, phổ biến kinh nghiệm, cách làm của những địa phương làm tốt, mô hình hay, những gương điển

hình tiêu biểu, các sản phẩm đã được chứng nhận tham gia Chương trình OCOP của tỉnh.

### **19. Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh**

a) Thường xuyên tổ chức, phối hợp các đơn vị có liên quan kiểm tra các xã thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, trong đó ưu tiên các xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu năm 2023; kiểm tra tiến độ thực hiện huyện đạt chuẩn nông thôn mới (*huyện Trà Cú*) và nông thôn mới nâng cao (*huyện Cầu Kè*) năm 2023; hướng dẫn địa phương hoàn chỉnh hồ sơ, thủ tục để trình công nhận xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới và huyện nông thôn mới nâng cao. Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm đôn đốc các sở, ngành tỉnh và địa phương báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và Ban Chỉ đạo Trung ương.

b) Tiếp tục phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan tiếp tục nghiên cứu, bổ sung các chuyên đề về xây dựng nông thôn mới phù hợp với cấp xã, huyện theo hướng dẫn của Trung ương giai đoạn 2021 - 2025; đồng thời, nghiên cứu đề xuất mời các viện, trường, cơ quan chuyên môn của Trung ương để đào tạo cho cán bộ chuyên trách nông thôn mới của tỉnh; phối hợp các địa phương ưu tiên tập huấn để nhân rộng mô hình điển hình, thành công trong phong trào xây dựng nông thôn mới; triển khai, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới; tiếp tục phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện các chuyên trang và phóng sự về Chương trình.

c) Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan biên soạn tài liệu tuyên truyền, thiết kế pano, áp phích về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

d) Tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh; đôn đốc các Sở, ngành, địa phương căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch, tiến độ cụ thể và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ bảo đảm theo đúng các mục tiêu của Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo đề ra. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính tham mưu, đề xuất phân bổ nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023 và thông báo cho các địa phương biết, chủ động kế hoạch tổ chức thực hiện.

đ) Tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kiện toàn Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh; Đoàn thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; Hội đồng thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025; thường xuyên kiểm tra các địa phương, trong đó tập trung đôn đốc các địa phương làm chậm và nghiên cứu các địa phương làm tốt để rút kinh nghiệm nhân rộng.

e) Chuẩn bị tài liệu họp định kỳ của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia của tỉnh về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

**20. Các sở, ban, ngành tỉnh khác:** Theo chức năng, nhiệm vụ của ngành có trách nhiệm tăng cường tuyên truyền về Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; mỗi cá nhân cán bộ, công chức của đơn vị đều thực hiện đăng ký và có hành động thiết thực để thực hiện ít nhất 01 loại công việc cụ thể góp phần vào xây dựng nông thôn mới của tỉnh.

**21. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Căn cứ vào Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo tỉnh và thực tế của địa phương, cụ thể hóa thành các kế hoạch, chỉ tiêu bổ sung vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và phân đầu thực hiện đạt hiệu quả.

b) Chỉ đạo tổ chức rà soát, xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các tiêu chí đảm bảo theo quy định của Bộ tiêu chí giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện tốt công tác bảo quản, lưu trữ đầy đủ hồ sơ để tiến tới xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

c) Bố trí ngân sách địa phương (*huyện, xã*), tiếp tục huy động từ nhiều nguồn lực hợp pháp, bao gồm: Nguồn vốn tín dụng, các nguồn lực khác từ doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế; từ xã hội: nguồn vốn đóng góp của Nhân dân, các nguồn lực hợp pháp của các cá nhân, tổ chức để cùng với nguồn lực từ ngân sách nhà nước tập trung đầu tư cho hạ tầng nông thôn và các mục tiêu xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện; sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; việc huy động nguồn lực của người dân và chất lượng thi công các công trình xây dựng trên địa bàn xã nhằm tránh lãng phí nguồn lực đầu tư.

đ) Định kỳ hàng tháng, quý, năm, các địa phương quan tâm chỉ đạo các phòng, ban huyện có liên quan phối hợp với Văn phòng Điều phối nông thôn mới cấp huyện cập nhật, báo cáo tiến độ thực hiện các công trình và giải ngân nguồn vốn năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gửi về Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh.

**22. Công tác thông tin, báo cáo**

a) Đối với các sở, ban, ngành tỉnh định kỳ 6 tháng và năm<sup>1</sup>; đối với các huyện, thị xã, thành phố và các xã hàng tháng, quý, 6 tháng, năm<sup>2</sup> báo cáo kết quả thực hiện Chương trình (*nơi nhận đồng gửi qua hệ thống I-Office các sở, ngành phụ trách hướng dẫn, xác nhận tiêu chí theo Quyết định số 1659/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh để nắm tình hình kịp thời hướng dẫn, hỗ trợ*,

<sup>1</sup> Thời gian cụ thể: Đối với báo cáo 06 tháng gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 12/6; đối với báo cáo năm gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 12/12.

<sup>2</sup> Thời gian cụ thể: Đối với báo cáo tháng gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 10 hàng tháng; đối với báo cáo quý gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 10 của tháng cuối quý; đối với báo cáo 06 tháng gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 10/6; đối với báo cáo năm gửi về VPĐP nông thôn mới tỉnh trước ngày 10/12.

tháo gỡ khó khăn vướng mắc) và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh.

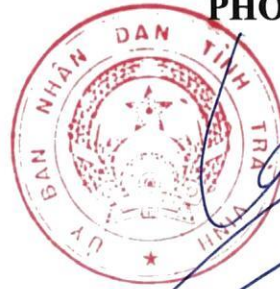
b) Giao Văn phòng Điều phối nông thôn mới tỉnh theo dõi, tổng hợp; định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng và cuối năm báo cáo kết quả thực hiện của từng thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố về Ban Chỉ đạo tỉnh.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Trà Vinh năm 2023./.

**Nơi nhận:**

- VPĐP NTM Trung ương;
- TT. TU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- TVBCĐ các CTMTQG và Phong trào TDĐKXDĐSVH tỉnh TV gđ 2021 - 2025;
- Hội Chữ thập đỏ tỉnh;
- Hội Người cao tuổi tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPĐP NTM tỉnh;
- LĐVP. UBND tỉnh;
- Báo TV, Đài PT&TH TV;
- Các phòng NC;
- Lưu: VT, NN. 03

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH**  
**Nguyễn Trung Hoàng**



**PHỤ LỤC**  
**PHÂN CÔNG CHỈ ĐẠO, ĐÓN ĐÓC THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG**  
**NHIỆM VỤ QUẢN LÝ, ĐIỀU HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**  
**CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NTM NĂM 2023**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 22 /KH-BCĐ ngày 17 /4/2023 của Ban Chỉ đạo tỉnh)*

TT	Nội dung thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
<b>I</b>	<b>Văn bản của BCĐ, HĐND, UBND tỉnh</b>			
1	Ban hành Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
2	Kịp thời Kiện toàn Hội đồng thẩm định xét, công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh có liên quan	Khi có thay đổi thành viên
3	Kịp thời Kiện toàn Đoàn thẩm định xã đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu; thẩm tra huyện đạt chuẩn nông thôn mới, NTM nâng cao trên địa bàn tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành có liên quan	Khi có thay đổi thành viên
4	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng NTM năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023

5	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
6	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn gắn với bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống trong xây dựng NTM năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
7	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
8	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
9	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện thực hiện Đề án xây dựng tỉnh Trà Vinh hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới trước năm 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
10	Ban hành Kế hoạch của UBND tỉnh triển khai thực hiện xây dựng huyện Cầu	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023

	Kê, Tiêu Cần đạt chuẩn huyện nông thôn mới nâng cao trước năm 2025.			
<b>II</b>	<b>Các văn bản của sở, ngành tỉnh</b>			
1	Sơ kết Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2022 và Phát động phong trào thi đua “ <i>Trà Vinh cùng cả nước chung sức xây dựng NTM</i> ” giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Tháng 4/2023
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2023 của từng sở, ngành	Các sở, ngành tỉnh phụ trách tiêu chí	Các Sở, ngành liên quan	Quý II/2023
3	Báo cáo kết quả theo dõi, chỉ đạo thực hiện các tiêu chí thuộc sở, ngành phụ trách	Các sở, ngành phụ trách tiêu chí	BCĐ, UBND các huyện, xã	06 tháng, năm
4	Tiếp tục kiện toàn Văn phòng Điều phối NTM cấp tỉnh, huyện	Sở Nông nghiệp và PTNT	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh, các sở, ngành liên quan và địa phương	Thường xuyên
5	Tiếp tục tăng cường vận động nguồn vốn của các tổ chức như: Doanh nghiệp, Công ty,... để đầu tư cho Chương trình	UBMTTQVN tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính và các sở, ngành liên quan	Năm 2023
6	Tiếp tục cập nhật cơ sở dữ liệu và thông tin của Chương trình NTM	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Thường xuyên
7	Kế hoạch nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn	Công an tỉnh	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Quý II/2023

	mới năm 2023			
8	Xây dựng kế hoạch xây dựng xã, phường, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, an ninh.	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh	Hoàn thành trong tháng 12 năm 2023
9	Chỉ đạo Ban CHQS các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt công tác phối hợp hoạt động theo Nghị định số 133/2015/NĐ-CP của Chính phủ	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Công an tỉnh, Chi cục Kiểm lâm và các lực lượng khác trên địa bàn tỉnh	Hoàn thành trong tháng 12 năm 2023
10	Kiểm tra, rà soát kết quả nâng chất lượng xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 đối với các xã đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2013 - 2020	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các sở, ngành tỉnh, địa phương có liên quan	Định kỳ 6 tháng, năm
11	Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm định công nhận xã đạt chuẩn NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thị xã	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Tháng 10/2023
12	Hoàn thiện hồ sơ trình thẩm tra công nhận huyện đạt chuẩn NTM, NTM nâng cao gửi về Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND huyện Trà Cú, UBND huyện Cầu Kè	Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Tháng 10/2023
13	Sơ kết đánh giá Chương trình MTQG xây dựng NTM năm 2023	Sở Nông nghiệp và PTNT, Văn phòng Điều phối NTM tỉnh	Các sở, ngành tỉnh có liên quan và các huyện, thị xã, thành phố	Tháng 12/2023